TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 371/2023/HC-PT
Ngày: 30/5/2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình L

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đ

Ông Mai Anh T

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Th, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khúc Thị Hoàng H, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 133/2023/TLPT-HC ngày 20 tháng 02 năm 2023, về việc: "Khiếu kiện quyết định hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 190/2022/HC-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5300/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trần Văn N, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Phúc Khánh, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái B, tỉnh Thái B

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Gia Dũng, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đức, chức vụ: Phó Chủ tịch. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Phạm Đình Thân, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khắc Thận, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Văn Hoàn, chức vụ: Phó Chủ tịch. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đào Quang Nghị, chức vụ: Trưởng phòng nghiệp vụ - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Lượt, sinh năm 1968; Chị Trần Thị Thu, sinh năm 1992. Cùng địa chỉ: thôn Phúc Khánh, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Người khởi kiện là Ông Trần Văn N trình bày và yêu cầu: Hộ gia đình ông Năm gồm ông, vợ ông là bà Trần Thị Lượt và các con Trần Thị Thu, Trần Thị Phương Thảo được chia ruộng tại xã Vũ Phúc. Diện tích ruộng của gia đình ông bị thu hồi vào dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc năm 2016 là 674,7m^2. Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Thái Bình không có quyền thu hồi đất. Song UBND thành phố Thái Bình vẫn ra quyết định thu hồi và áp giá đền bù theo Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, ban hành kèm theo Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình. Theo phương án này thì hộ gia đình ông ở số thứ tự 139, được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 129.895.800 đồng. Sau đó một thời gian, ông biết có một số hộ được bồi thường đến 175.000.000đồng/sào. Thấy việc bồi thường, hỗ trợ của Nhà nước không công bằng nên ngày 28/5/2020, người đại diện cho gia đình ông và các hộ dân có đất bị thu hồi nộp đơn khiếu nại Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đến Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình. Ngày 17/9/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định 3272/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, cho rằng khiếu nại của người dân (trong đó có gia đình ông) là khiếu nại sai và giữ nguyên nội dung các Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Ngày 21/10/2020, người đại diện cho gia đình ông và các hộ dân tiếp tục làm đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình. Ngày 05/02/2021 Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai với nội dung giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Vì vậy ông khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định sau đây: Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (viết tắt là Quyết định số 13577/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB); Quyết

định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Hoàng Thị Tươi và một số công dân thôn Phúc Khánh, thôn Phúc Thượng, xã Vũ Phúc (viết tắt là Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu); Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Hoàng Thị Tươi cùng 4 công dân đại diện cho một số hộ gia đình, cá nhân thôn Phúc Khánh, thôn Phúc Thượng, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (viết tắt là Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai).

2. Quan điểm của người bị kiện:

2.1. Người đại diện của người bị kiện là UBND và Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình:

Về căn cứ, thẩm quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng: Dự án khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012, được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013. UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án. HĐND tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Như vậy, dự án khu dân cư mới xã Vũ Phúc thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Căn cứ quy định tại Điều 62, Điều 66 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ủy quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, UBND thành phố Thái Bình đã ban hành Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (trong đó có hộ Ông Trần Văn N) để thực hiện dự án là đúng căn cứ, đúng thẩm quyền quy định.

Về trình tự, thủ tục và chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất: Ngày 05/8/2016, UBND thành phố Thái Bình đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND về việc thu hồi đất, ban hành các thông báo thu hồi đất và gửi đến người có đất bị thu hồi thuộc dự án theo quy định. Ngày 31/8/2016 và ngày 11/9/2016 Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với UBND xã Vũ Phúc, cơ sở thôn, các đơn vị có liên quan họp với đại diện các hộ dân có đất bị thu hồi đã triển khai kế hoạch, thông báo thu hồi đất, các quy định của pháp luật về giải phóng mặt bằng. Sau khi thống kê diện tích, chủ sử dụng đất, tỷ lệ đất nông nghiệp thu hồi, nhân khẩu nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án, kiểm đếm tài sản, cây trồng trên đất, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, phối hợp với UBND xã Vũ Phúc, cơ sở các thôn tổ chức niêm yết công khai dự thảo phương

án bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Sau khi xem xét đề nghị của các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND thành phố Thái Bình đã ban hành các Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB liên quan đến hộ ông Năm. Về lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, thì sau khi ban hành Kế hoạch, Thông báo thu hồi đất, UBND thành phố Thái Bình đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất, các phòng, ban, đơn vị liên quan của thành phố và UBND xã Vũ Phúc lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi theo chế độ chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và thống nhất chung cho tất cả các hộ dân trong cùng dự án theo quy định tại Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014, Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016, Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 và Công văn số 346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình. Xét đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Bình, UBND thành phố Thái Bình đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho các hộ dân tại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 (trong đó có hộ ông Năm) là đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và của tỉnh Thái Bình thống nhất theo một chế độ chính sách đối với tất cả các hộ dân trong cùng dự án. Như vậy, việc ông Năm cho rằng phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của dự án khu dân cư mới xã Vũ Phúc không công bằng là không có cơ sở.

Về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình: Theo đơn khiếu nại đề ngày 28/5/2020 và nội dung làm việc ngày 11/6/2020 của Thanh tra thành phố Thái Bình, thì người đại diện cho ông Năm và một số hộ dân khiếu nại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019, Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Ngày 03/7/2020, UBND thành phố Thái Bình có Thông báo số 590/TB-UBND thụ lý giải quyết khiếu nại. Ngày 20/7/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 2411/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại (lần đầu). Ngày 09/7/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình có Quyết định số 2323/QĐ-UBND ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình giải quyết khiếu nại. Sau khi xem xét kết quả xác minh của Đoàn xác minh tại Báo cáo số 03/BC- ĐXM về nội dung khiếu nại, ngày 17/9/2020 Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình đã ký Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), trong đó kết luận, giữ nguyên nội dung Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 và Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây

dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng, đề nghị Tòa án xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông Năm.

2.2. Người đại diện của người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình:

Về thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai: Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết khiếu nại (lần 2) của các công dân (trong đó có hộ ông Năm) đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 40 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 7 Điều 22 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai: Sau khi nhận đơn khiếu nại của các công dân, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã thụ lý, thông báo cho các công dân và giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình xác minh nội dung khiếu nại; tổ chức đối thoại với các công dân theo quy định trước khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại (lần 2). Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai nêu trên bảo đảm đúng theo quy định của Luật Khiếu nại, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Khiếu nại; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

Về nội dung giải quyết khiếu nại: Căn cứ Báo cáo số 322/BC-STNMT ngày 30/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của người đại diện cho ông Năm và một số hộ dân đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình xác định: Việc giải quyết khiếu nại của các công dân xã Vũ Phúc trong đó có hộ ông Năm, của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình là đúng trình tự, thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của hộ ông Năm và các hộ dân có đất bị thu hồi theo quy định của pháp luật nên đã quyết định giữ nguyên Quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đề nghị Tòa án xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Năm.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 190/2022/HC-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 158, 164; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, 206 Luật Tố tụng hành chính; các điều 62, 66, 69,75, 77, 83, 84, 88, 89, 90, 93, 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Căn cứ các điều 18, 21, 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 22, 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Trần Văn N, gồm các yêu cầu sau: Yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải

phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; Yêu cầu hủy Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2022, người khởi kiện là Ông Trần Văn N kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có đơn đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Người bị kiện có đơn đề nghị xử vắng mặt, có đơn nêu quan điểm nhất trí quyết định bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền lợi cho Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đề nghị bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan: Về tố tụng quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Bác kháng cáo của Ông Trần Văn N và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 190/2022/HC-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính; Các đương sự trong vụ án đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 255 Luật Tố tụng hành chính xét xử vắng mặt theo quy định. Kháng cáo của Ông Trần Văn N trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về đối tượng, thời hiệu, thẩm quyền khởi kiện: Ngày 10/5/2021, Ông Trần Văn N khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, Quyết định

số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần 2). Đây là các quyết định hành chính trong hoạt động quản lý Nhà nước về đất đai quy định Điều 22 Luật Đất đai, nên thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu, thẩm quyền thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính hợp pháp của quyết định hành chính bị kiện:

[3.1]. Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016: Dự án khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012; được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013; UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án; HĐND tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 630/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Vì vậy, dự án khu dân cư mới xã Vũ Phúc thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 và Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Khu vực thu hồi đất để thực hiện dự án có cả đất công ích của xã Vũ Phúc và đất của hộ gia đình cá nhân, UBND tỉnh đã ủy quyền cho UBND thành phố Thái Bình quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai; UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai. Sau khi có kế hoạch thu hồi đất, UBND thành phố Thái Bình, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã phối hợp với UBND xã Vũ Phúc thông báo về việc thu hồi đất và niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường hỗ trợ; tiếp nhận ý kiến và giải đáp thắc mắc của các hộ gia đình, cá nhân về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB; tổng hợp, hoàn thiện phương án trình các phòng, ban đơn vị liên quan của UBND thành phố Thái Bình thẩm định. Từ ngày 01/12/2016 đến ngày 18/6/2019 UBND thành phố Thái Bình đã ban hành các quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và các quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án theo quy định, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016. Theo Phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng kèm theo Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 thì hộ Ông Trần Văn N ở số thứ tự 139, diện tích được bồi thường là 673m^2 gồm các khoản: Bồi thường về đất theo đơn giá đất trồng cây hàng năm 42.000đ/m^2, hệ số 1,0 phù hợp với quy định của Điều 77 Luật Đất đai năm 2013 và Quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; Quyết định 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND

tỉnh Thái Bình về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2016; Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83, Điều 84, Điều 15 Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình ban hành quy định một số chính sách bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình; khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai; khoản 7 Điều 19 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 14 Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; Bồi thường hỗ trợ tài sản xây dựng, cây cối hoa màu phù hợp với Công văn số 3619/UBND-NNTNMT ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh Thái Bình về việc hỗ trợ khác để giải phóng mặt bằng, phù hợp quy định tại Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; Hỗ trợ khác phù hợp với Công văn số 1346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình. Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ là 129.895.800 đồng. Sau khi Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được UBND thành phố Thái Bình phê duyệt, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã thực hiện việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án, công khai mức bồi thường, hỗ trợ; đồng thời thông báo Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tới các hộ gia đình, cá nhân. Thực hiện các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB của UBND thành phố Thái Bình, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã phối hợp với UBND xã Vũ Phúc tổ chức thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo đúng phương án đã được UBND thành phố Thái Bình phê duyệt. Ông Năm đã ký nhận 129.895.800 đồng. Như vậy, UBND thành phố Thái Bình đã thực hiện đúng trình tự thú tục quy định tại khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và đảm bảo chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Năm đúng quy định tại các điều 74, 75, 77, 83, 84 Luật Đất đai năm 2013, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các Quyết định của UBND tỉnh Thái Bình. Việc bồi thường hỗ trợ đã đảm bảo nguyên tắc công bằng theo quy định tại khoản 3 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013. Ông Năm cho rằng UBND thành phố Thái Bình không có quyền thu hồi đất, việc bồi thường hỗ trợ giữa các hộ gia đình không đảm bảo công bằng, nhưng ông không có căn cứ chứng minh. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Năm đề nghị hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND là có căn cứ.

[3.2]. Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020: Để giải quyết khiếu nại của hộ ông Năm do bà Hoàng Thị Tươi và một số công dân xã Vũ Phúc đại diện; Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình đã thụ lý khiếu nại, quyết định thành lập đoàn xác minh nội dung khiếu nại, thu thập các tài liệu liên quan, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông Năm. Ngày 17/9/2020 Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 3272/QĐ-UBND, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu quy

định tại Điều 204 Luật Đất Đai năm 2013; Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các điều 18, 27, 29, 30 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Về nội dung quyết định số 3272/QĐ-UBND không chấp nhận yêu cầu của người khiếu nại (trong đó có ông Năm) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.3]. Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021: Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã thụ lý khiếu nại của Ông Trần Văn N (thông qua người đại diện), đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình tiến hành xác minh khiếu nại, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông Năm. Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 520/QĐ-UBND, về việc giải quyết khiếu nại lần hai là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai quy định tại Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các điều 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2021; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại. Về nội dung Quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình giải quyết khiếu nại lần đầu là có căn cứ, nên Quyết định số 520/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo của người khởi kiện: Với các căn cứ và nhận định nêu trên của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình với nhận định và quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Trần Văn N, gồm các yêu cầu sau: Yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình, về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; Yêu cầu hủy Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình, về việc giải quyết khiếu nại lần hai. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện không cung cấp được chứng cứ mới, các căn cứ kháng cáo của Ông Trần Văn N là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Ông Trần Văn N kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là Ông Trần Văn N.

2. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 190/2022/HC-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

3. Về án phí: Ông Trần Văn N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0005499 ngày 20/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình (ông Năm đã nộp xong án phí phúc thẩm).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, P.HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đình L